

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày: 09-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Tạ Văn Việt.

+ Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Phan Văn H, sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Thuận.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 02, phường HL, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H1 và bà Văn Thị N; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 13/5/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 29/01/2018, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/11/2018 đến ngày 23/11/2018 chuyển tạm giam, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Lê Minh T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn HBT, xã NH, huyện LH, Lâm Đồng.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* Người chứng kiến:

1. Lê Phước H2, sinh năm 1965 (vắng mặt);
2. Nguyễn Văn T3, sinh năm 1943 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 40 phút, ngày 17/11/2018, Công an huyện Bắc Bình phối hợp với Công an thị trấn CL trên đường tuần tra tại khu phố XH, thị trấn CL phát hiện Phan Văn H và Lê Minh T có biểu hiện nghi vấn nên túi tiến hành kiểm tra. Lúc này, Phan Văn H đang cầm trên tay 01 cái túi da màu đen, nhìn thấy Công an nên bỏ túi da xuống đất và bỏ chạy. Trên đường bỏ chạy, Phan Văn H lấy trong túi quần ra 01 bịch ma túy đá ném vào trong sân nhà ông Nguyễn Văn T3. Lực lượng công an đổi theo bắt được H, thu giữ 01 bịch nilon có kích thước (09 x 06)cm, được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn, tại sân nhà ông T3 và H xác định là bịch ma túy do H ném vào. Kiểm tra túi da màu đen, bên trong túi có 01 (một) cây kéo bằng kim loại, dài 10cm, 01 (một) cò điều bằng thủy tinh, 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng; thu giữ trong người H 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, số Model 6300 và số túi tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Lực lượng công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ các tang vật chứng trên và thu giữ của Lê Minh T 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imel 004999/01/0.

Kết luận giám định số 1063/KLGD-PC09 ngày 22/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Túi tinh thể màu trắng dạng rắn chứa trong bọc nilon kích thước (09 x 06)cm được thu giữ, có khối lượng 22,0313 gam, là Methamphetamine.

Phan Văn H khai nhận, H là người nghiện ma túy, vào trưa ngày 15/11/2018 đã đón xe từ PT vào thành phố Hồ Chí Minh mua 6.000.000 đồng ma túy đá để sử dụng. Sau khi mua ma túy từ một người không rõ họ tên thì H quay trở về PT. Đến 23 giờ, ngày 16/11/2018, H đi ra CL chơi với bạn là Lê Minh T nhưng do T nói chủ nhà trọ khó nên cả hai đi tìm phòng nghỉ để sử dụng ma túy. Trên đường đi thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản quả tang.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đã tiến hành thu giữ 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 19,0175 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1063; 01 (một) túi da màu đen, có dây kéo, kích thước (20 x 03 x 03)cm bên trong túi có 01 (một) cây kéo bằng kim loại, dài 10cm, 01 (một) cò điều bằng thủy tinh, 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, số Model 6300 và số túi tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng);

01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imel 004999/01/0 của Lê Minh T. Các tang, vật chứng này được chuyển vào kho vật chứng để xử lý theo quy định. Số tiền 1.800.000 đồng được chuyển vào tài khoản tiền gửi của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Tại Bản Cáo trạng số 20/CT-VKS.HBB, ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Phan Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng:

+Điểm g Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+Về tang, vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 19,0175 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1063; 01 (một) túi da màu đen, có dây kéo, kích thước (20 x 03 x 03)cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, dài 10cm; 01 (một) cò điều bằng thủy tinh; 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng. Trả lại cho Phan Văn H 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, số Model 6300 và số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án; trả lại cho Lê Minh T 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imel 004999/01/0 do Lê Minh T không liên quan đến vụ án.

-Bị cáo Phan Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tố tụng hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng hành tố tụng, người tố tụng hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Vào trưa ngày 15/11/2018, bị cáo Phan Văn H đón xe khách vào thành phố Hồ Chí Minh mua 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) ma túy đá của một người không rõ họ tên, với mục đích để sử dụng. Sau khi có ma túy, bị cáo quay về nhà mẹ ruột tại PT chơi, đến khoảng 23 giờ, ngày 16/11/2018, bị cáo đi xe khách từ PT ra CL, hẹn với Lê Minh T cùng sử dụng ma túy. Do T không đồng ý chơi tại phòng trọ nên bị cáo đề nghị tìm phòng nghỉ để sử dụng. Khi cả hai trên đường đi tìm phòng nghỉ thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 01 bìch nilon có kích thước (09 x 06)cm, được hàn kín, bên trong chứa túi tinh thể màu trắng, dạng rắn, tại sân nhà ông Nguyễn Văn T3 ở khu phố XH, thị trấn CL, được giám định là Methamphetamine có khối lượng là 22,0313 gam (theo kết luận giám định số 1063/KLGD-PC09 ngày 22/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận) và 01 túi da màu đen, bên trong túi có 01 (một) cây kéo bằng kim loại, dài 10cm; 01 (một) cò điều chỉnh thủy tinh; 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, số Model 6300 và số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Phan Văn H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi lén lút mua và cất giấu ma Túy trong người là xâm phạm đến nguyên tắc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma Túy. Bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện làm ảnh hưởng xấu đến tinh thần và sức khỏe của người sử dụng nH2 do nghiện hút, để thỏa mãn cho nhu cầu của mình mà bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, rất nguy hiểm cho xã hội như túi tiếp tay cho các tệ nạn, làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho gia đình và cộng đồng. Bị cáo đã từng bị kết án về loại tội này nhưng sau khi chấp hành xong, bị cáo không khắc phục những sai lầm của mình trước đây mà tiếp tục phạm tội nên cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi chấp hành mức án 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma” tại Bản án số 76/2016/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết

giảm nhẹ hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết này khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về tang, vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 19,0175 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1063; 01 (một) túi da màu đen, có dây kéo, kích thước (20 x 03 x 03)cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, dài 10cm; 01 (một) cò điều bằng thủy tinh; 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, số Model 6300 và số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án; trả lại cho Lê Minh T 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imel 004999/01/0 do không liên quan đến vụ án.

[6] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Bị cáo Phan Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn H **07 (Bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 17-11-2018.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 19,0175 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1063; 01 (một) túi da màu đen, có dây kéo, kích thước (20 x 03 x 03)cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, dài 10cm; 01 (một) cò điều bằng thủy tinh; 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng

+ Trả lại cho bị cáo Phan Văn H 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng, số Model 6300; trả lại cho Lê Minh T 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imel 004999/01/0 do không liên quan đến vụ án.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự ngày 05/4/2019).

+ Trả lại cho bị cáo Phan Văn H số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng).

(Tại giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 20/02/2019)

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09-5-2019). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- CQ CSĐT công an huyện Bắc Bình;
- CQ THAHS công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo; NCQL, NVLQ;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thu Huyền